

KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG GIAI ĐOẠN 2021 -2025

Thực hiện Điều lệ trường tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 28/2020/TT-BGD&ĐT ngày 04/9/2020 và Quyết định 2099/QĐ-UBND ngày 23/7/2015 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển GD&ĐT tỉnh Quảng Ninh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.

Thực hiện đường lối đổi mới giáo dục, Đảng và Nhà nước đã ban hành nhiều văn bản quan trọng như: Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị lần thứ 8, Ban chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; Quyết định số 404/QĐ-TTg ngày 27/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông. Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố Uông Bí nhiệm kỳ 2020-2025,... yêu cầu đặt ra cho các nhà trường cần phải xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển của nhà trường trong từng thời kỳ, từng giai đoạn để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ mà Đảng, Nhà nước và nhân dân đã giao phó.

Trường TH Lý Thường Kiệt có tiền thân là trường PTCS Trần Hưng Đạo thuộc phường Thanh Sơn - thị xã Uông Bí. Thực hiện theo Quyết định số 255/1991/QĐ-UBND ngày 20/8/1991 của UBND Thị xã Uông Bí. Trường PTCS Trần Hưng Đạo được tách thành 2 trường là trường TH Trần Hưng Đạo và trường TH Lý Thường Kiệt. Từ những ngày đầu tách trường, toàn bộ các phòng học và phòng làm việc của nhà trường đều là những dãy nhà cấp 4, về cơ sở vật chất rất khó khăn thiếu thốn. Sân trường phân chia 2 cấp, trời mưa lầy lội, trời nắng bụi bẩn. Phòng học xuống cấp, thiếu bàn ghế, thiếu chỗ học tập cho học sinh. Từ những năm 2000 đến 2007, nhà trường mượn cơ sở Mầm non Hoa Lan tại khu 6 Thanh Sơn 10 phòng học cho các lớp học tập. Năm 2008, trường được các cấp đầu tư xây dựng mới 16 phòng học và khuôn viên mặt bằng, các công trình còn lại được đầu tư trong năm 2009 và 2010. Năm 2017 nhà trường được xây dựng thêm 12 phòng học, đảm bảo số phòng cho học sinh được học 2 buổi/ngày.

Trải qua 29 năm liên tục, thầy và trò Trường Tiểu học Lý Thường Kiệt đã khắc phục khó khăn, luôn tâm huyết với sự nghiệp trồng người. Nhờ có sự quan tâm của các cấp, các ngành, sự cố gắng, phấn đấu của tập thể cán bộ, giáo viên nhà trường qua nhiều thế hệ, trường Tiểu học Lý Thường Kiệt đã vững mạnh hơn về mọi mặt, được Đảng bộ, chính quyền địa phương, phụ huynh học sinh quan tâm,

Trường được công nhận đạt chuẩn Quốc gia mức độ II qua các năm: 2009; 2017; 2020. Đạt kiểm định chất lượng qua các năm 2015; 2020.

Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2021-2025, nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của nhà trường. Trong điều kiện còn khó khăn, Trường TH Lý Thường Kiệt quyết tâm xây dựng nhà trường phát triển vững mạnh về mọi mặt, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục thành phố Uông Bí nói riêng và của tỉnh Quảng Ninh nói chung nhằm đáp ứng với yêu cầu phát triển kinh tế - văn hoá - xã hội của đất nước trong thời kỳ hội nhập quốc tế.

A- ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

I. Môi trường bên trong

1. Tình hình chung

1.1. Về Cán bộ quản lý, Giáo viên, nhân viên

Tổng số CB, GV, NV: 45 đ/c (43 nữ), trong đó:

- Ban giám hiệu: 02 đ/c
- Tổng phụ trách Đội: 01 đ/c
- Giáo viên: 38 đ/c:
 - + GV dạy văn hóa : 30 đ/c
 - + GV dạy Âm nhạc : 01 đ/c
 - + GV dạy Mỹ thuật : 02 đ/c
 - + GV dạy Thể dục : 02 đ/c (01 hợp đồng)
 - + GV dạy Tiếng Anh : 03 đ/c
 - + GV dạy Tin học : 01 đ/c
- Nhân viên: 03 đ/c:
 - + Kế toán : 01 đ/c
 - + Nhân viên : 01 đ/c
 - + Thư viện, thiết bị : 01 đ/c
- Trình độ: Đại học: 42 đ/c; Cao đẳng: 2 đ/c; Trung cấp: 01 đ/c
- Đảng viên: 31 đ/c (Trung cấp chính trị: 05 đ/c).

1.2. Về cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học

Trường Tiểu học Lý Thường Kiệt nằm trên địa bàn thuộc khu 5, phường Thanh Sơn, Uông Bí, có diện tích 4 970,2 m². Có 03 dãy phòng học hai tầng gồm 30 phòng, 01 dãy hai tầng nhà phục vụ khối quản trị, hành chính.

Về thiết bị phục vụ cho công tác quản lý, dạy học và các hoạt động khác: có đủ máy tính, máy in, âm ly, mic (không dây và có dây), loa máy... phục vụ cho công tác quản lý. Các phòng học được lắp đặt đầy đủ bàn ghế, quạt, máy điều hòa, điện chiếu sáng phục vụ việc học tập của học sinh. Năm học 2009 - 2010, nhà

trường được đầu tư “*Thư viện thân thiện*” với diện tích 43m². Thư viện có sách giáo khoa và các tài liệu tham khảo, truyện, báo, tạp chí,... Thư viện hoạt động theo qui định của thư viện trường học. Trường có phòng thiết bị đồ dùng phục vụ cho việc giảng dạy.

Trường có sân chơi lát gạch sạch sẽ, rộng 2.600m², có cây xanh bóng mát, có ghế đá cho học sinh ngồi giải lao, có nhà để xe cho giáo viên, nhân viên.. Có sân thể chất để hoạt động thể dục thể thao.

2. Thuận lợi, khó khăn

2.1. Thuận lợi

- Trình độ của CB, GV đạt cao: 41/42 trình độ đại học đạt 98%
- BGH có nhiều năm kinh nghiệm làm quản lí: Hiệu trưởng 10 năm, Phó Hiệu trưởng 5 năm.
- Đội ngũ giáo viên nhà trường đủ về số lượng, có trình độ chuyên môn vững vàng, có tinh thần trách nhiệm cao, yêu nghề mến trẻ, tâm huyết với nghề nghiệp, có ý thức học hỏi, cầu tiến bộ. Nhiều giáo viên là giáo viên dạy giỏi cấp thành phố, 07 giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh, 03 giáo viên là giáo viên cốt cán.
- Trường có cơ sở vật chất tương đối đầy đủ, có sân chơi rộng rãi, nhiều cây bóng mát, môi trường thân thiện, đảm bảo vệ sinh an toàn an ninh trật tự.

2.2. Khó khăn

- Trong công tác chỉ đạo, điều hành, kiểm tra, đánh giá chất lượng chuyên môn của GV, NV lãnh đạo trường chủ yếu là động viên, nhắc nhở, nên một số giáo viên còn chậm đổi mới, chưa phát huy hết năng lực, tinh thần trách nhiệm, ngại ứng dụng CNTT.
- Một số giáo viên trẻ còn thiếu kinh nghiệm trong giảng dạy và giáo dục học sinh.
- Trang thiết bị cũ, hư hỏng và còn lạc hậu chưa đảm bảo cho việc ứng dụng CNTT trong giảng dạy. Vẫn còn thiếu phòng bộ môn, sân tập TDTT còn là sân đất nên bụi bặm.
- Một bộ phận nhỏ phụ huynh làm nghề tự do chưa có điều kiện quan tâm đúng mức đến con em mình nên chất lượng giáo dục chưa đồng đều. Một bộ phận HS chưa tự giác, chưa có ý thức học tập, rèn luyện, chưa nỗ lực vượt khó trong học tập; nhận thức chưa sâu sắc về giá trị sống, về văn hoá ứng xử, và về kĩ năng sống.

II. Môi trường bên ngoài

1. Thời cơ

- Trường thuộc tổ 7 khu 5 phường Thanh Sơn, phường Thanh Sơn là một phường trung tâm về chính trị của thành phố Uông Bí có diện tích: 944 ha, dân số: 17 026 người, có 11 khu. Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo của lãnh

đạo ngành, chính quyền địa phương, các ban ngành, đoàn thể; sự phối hợp giữa chính quyền địa phương và nhà trường.

- Trong nhiều năm liền nhà trường là một trong những cơ sở giáo dục có chất lượng trong thành phố, là địa chỉ tin cậy của nhân dân địa phương.

- Được phụ huynh học sinh tín nhiệm, nhiệt tình hỗ trợ và tạo mọi điều kiện để tổ chức hoạt động giáo dục học sinh.

- Kinh tế và dân trí trên địa bàn khá cao tạo thuận lợi cho việc nâng cao chất lượng dạy - học.

2. Thách thức

- Yêu cầu đổi mới giáo dục, đòi hỏi đội ngũ CB, GV, NV không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn, phẩm chất đạo đức, năng lực ngoại ngữ, nhất là khả năng ứng dụng CNTT, khả năng sáng tạo trong giảng dạy.

- Giai đoạn 2020 – 2025 là những năm đầu tiên thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 nên cần có sự nỗ lực cao của đội ngũ.

- Trong những năm học gần đây lượng học sinh tăng nhanh dẫn đến tình trạng sĩ số lớp đông, các phòng học thiếu.

- Đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng giáo dục của phụ huynh học sinh cũng như của xã hội.

- Xã hội phát triển về mặt tích cực trong cơ chế thị trường nhưng các tiềm ẩn những ảnh hưởng không nhỏ đến việc rèn luyện tác phong đạo đức, ý thức – động cơ - thái độ học tập của học sinh.

III. Đánh giá những mặt đạt được và những mặt chưa đạt được trong thực hiện chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2016-2020.

1. Mặt đạt được

- Nhà trường đã xây dựng được một đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên có năng lực và phẩm chất đạo đức tốt.

- Giúp học sinh tạo dựng được động cơ, thái độ học tập tốt, chủ động và tự tin trong học tập, có kỉ cương và nề nếp, biết hợp tác và tôn trọng mọi người.

- Cán bộ quản lý, Giáo viên, Nhân viên tích cực xây dựng môi trường thân thiện, an toàn giúp học sinh an tâm học tập, rèn luyện.

- Tỷ lệ lên lớp thẳng hàng năm đạt từ 99,1%, không có học sinh bỏ học qua từng năm.

- Học sinh HTCTTH hàng năm đạt 100% vào lớp 6.

*** Nguyên nhân khách quan**

- Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm, hỗ trợ và chỉ đạo kịp thời của lãnh đạo UBND thành phố, phòng GD&ĐT thành phố, Đảng ủy và chính quyền địa

phương trong công tác xây dựng đội ngũ nhà giáo và công tác giáo dục của nhà trường.

- Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên không ngừng nâng cao chất lượng chuyên môn nghiệp vụ.

*** Nguyên nhân chủ quan**

- Nhà trường luôn quan tâm đến công tác xây dựng, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên về năng lực và phẩm chất.

- Toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường nhiệt tình, tích cực trong công tác xây dựng động cơ, thái độ học tập và nề nếp, kỉ luật của học sinh. Tập thể nhà trường có ý thức trách nhiệm trong phong trào xây dựng môi trường thân thiện, học sinh tích cực và công tác giáo dục đạo đức, kỉ luật cho học sinh.

2. Mặt chưa đạt được

- Chất lượng giáo dục mũi nhọn, học sinh năng khiếu còn chưa tương xứng với tiềm năng của nhà trường.

- Một số giáo viên còn hạn chế về chuyên môn nghiệp vụ trong giảng dạy (*Khả năng ứng dụng CNTT, đổi mới PP và HTTCDH theo hướng phát triển NLHS, sử dụng các kĩ thuật dạy học tích cực, ...*).

- CSVN và trang thiết bị dạy học chưa đáp ứng được so với nhu cầu dạy học: thiếu các thiết bị hiện đại trong dạy học, thiết bị cũ hỏng chưa được bổ sung đầy đủ.

*** Nguyên nhân khách quan**

- Một số học sinh thiếu sự quan tâm của gia đình do cha mẹ đi làm xa ở với ông bà nên không quản lý được việc học tập của các em; một số do hoàn cảnh gia đình khó khăn nên hạn chế việc phối hợp với nhà trường trong các hoạt động giáo dục con em mình.

- Cơ sở vật chất còn hạn chế nên việc tổ chức các hoạt động giáo dục còn gặp nhiều khó khăn. Chưa được nhiều hoạt động sân chơi cho học sinh theo hướng chơi mà học, học mà chơi.

*** Nguyên nhân chủ quan**

- Một số ít học sinh ý thức học tập chưa cao, thiếu động lực và chưa có ý thức phấn đấu vươn lên trong học tập.

- Một số GV chưa quan tâm đúng mức việc phát huy tính năng động của học sinh qua việc tổ chức các hoạt động trải nghiệm; việc tổ chức hoạt động trải nghiệm chưa đa dạng nên chưa tạo được sự thu hút cho học sinh. Việc đổi mới phương pháp kiểm tra đánh giá ở một số giáo viên còn lúng túng, chưa áp dụng đánh giá năng lực học sinh qua nhiều hình thức kiểm tra, giáo viên còn quen với phương pháp đánh giá kết quả học tập của học sinh qua bài kiểm tra.

3. Các vấn đề ưu tiên cần giải quyết trong giai đoạn tiếp theo

- Tiếp tục xây dựng kỷ cương, nề nếp, văn hóa nhà trường theo hướng *“Trường học thân thiện, học sinh tích cực”*.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên. Ưu tiên xây dựng và phát triển đội ngũ nhà giáo, CBQL có chất lượng cao, có bản lĩnh chính trị đạo đức vững vàng, đồng thời coi trọng xây dựng đội ngũ nhân viên về ý thức và năng lực chuyên môn phục vụ dạy học, giáo dục, quản lý nhà trường. Đổi mới phương pháp, kỹ thuật dạy học và đổi mới kiểm tra đánh giá trên cơ sở của chương trình giáo dục phổ thông 2018 và sách giáo khoa mới.

- Phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của mỗi học sinh qua việc tổ chức các hoạt động trải nghiệm và phương pháp kiểm tra đánh giá kết quả học tập của học sinh. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, chú trọng dạy học theo hướng phát triển năng lực học sinh. Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất hiện có của nhà trường.

- Tích cực ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy, học và công tác quản lý. Tiếp tục củng cố và xây dựng các quan hệ giáo dục giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong việc quản lý và giáo dục học sinh; thực hiện việc kiểm định chất lượng giáo dục, áp dụng các tiêu chuẩn của trường chuẩn quốc gia vào việc đánh giá hoạt động dạy học, giáo dục và quản lý nhà trường hàng năm để từ đó định hướng khắc phục tồn tại, yếu kém mà nâng cao chất lượng hoạt động giáo dục của nhà trường.

B- ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

I. Sứ mệnh

Xây dựng được nhà trường dạy và học có nề nếp - kỷ cương - đạt chất lượng cao để mỗi giáo viên và học sinh đều có cơ hội phát triển năng lực, tư duy sáng tạo và kỹ năng ứng dụng. Tạo điều kiện cần và đủ để học sinh của trường tự tin khi tham gia lao động xã hội và cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao cho xã hội.

II. Tầm nhìn

- Xây dựng một tập thể nhà trường đoàn kết, vững mạnh, đội ngũ giáo viên vững vàng về tay nghề có chuyên môn nghiệp vụ tốt, trường có nề nếp, có chất lượng tốt và ổn định.

- Đào tạo nên thế hệ học sinh tự tin, trách nhiệm, mọi học sinh của nhà trường đều được phát triển cân bằng về trí tuệ, thể chất, các giá trị tinh thần và kỹ năng để hội nhập cuộc sống.

III. Giá trị cốt lõi

- Tinh đoàn kết - Sự hợp tác
- Lòng nhân ái - Tinh thần trách nhiệm
- Trung thực - Sáng tạo
- Đổi mới - Hiệu quả - Bền vững

C- MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC

I. Mục tiêu chung

Nâng cao chất lượng giáo dục đại trà, chất lượng học sinh mũi nhọn xây dựng thương hiệu, uy tín về chất lượng giáo dục cho nhà trường. Luôn là niềm tin của cấp uỷ, chính quyền và nhân dân địa phương.

Giữ vững trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2 và đạt chuẩn kiểm định CLGD cấp độ III.

II. Mục tiêu cụ thể

1. Quy mô về học sinh

Năm học	2021-2022	2022-2023	2023-2024	2024-2025	2025-2026
Số lớp	29	30	30	30	30
Số HS	1179	1185	1160	1190	1200

2. Quy mô đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên

Năm học	TS	Trình độ			Nữ	Đảng viên	CBQL	GV	NV
		ThS và ĐH	Cao đẳng	Trung cấp					
2021-2022	48	45	2	1	46	31	3	42	3
2022-2023	50	48	1	1	48	32	3	44	3
2023-2024	50	48	1	1	48	32	3	44	3
2024-2025	50	49	0	1	48	33	3	44	3
2025-2026	50	49	0	1	48	35	3	44	3

3. Quy mô về cơ sở vật chất:

- Đến năm 2025, có đủ các phòng chức năng, phòng làm việc và bãi tập, cùng trang thiết bị dạy học theo hướng hiện đại.

- Được sửa chữa, mua sắm đầy đủ các trang thiết bị, đồ dụng dạy học.

- Xây dựng khuôn viên trường xanh, sạch, đẹp, thân thiện, an toàn, hiệu quả.

- Nhà vệ sinh giáo viên và học sinh được xây mới đảm bảo sạch, đẹp và thân thiện với môi trường.

- Sân thể chất hoạt động giáo dục ngoài trời được lát nền sạch sẽ đảm bảo vệ sinh, an toàn khi tập luyện, có các dụng cụ, thiết bị đáp ứng yêu cầu giáo dục thể chất cho học sinh.

4. Chỉ tiêu cụ thể

4.1. Về học sinh

Năm học	TSHS	Các môn học	Năng lực	Phẩm chất	Khen	Lên	HT
---------	------	-------------	----------	-----------	------	-----	----

		và HDGD (%)		(%)		(%)		thưởng (%)	lớp	CT TH(%)
		HTT	HT	Đ	CD	Đ	CD			
2021-2022	1179	75	24,8	100	0	100	0	80	99,1	100
2022-2023	1185	75	24,9	100	0	100	0	82	99,3	100
2023-2024	1160	76	23,8	100	0	100	0	85	99,5	100
2024-2025	1190	76	23,9	100	0	100	0	86	99,6	100
2025-2026	1200	77	22,9	100	0	100	0	86	99,6	100

4.2. Về giáo viên

Năm học	Xếp loại CNNGVTH từ loại khá trở lên (%)	Xếp loại chuẩn HT, PHT từ loại khá trở lên (%)	Xếp loại VC từ HTT trở lên (%)	GVDG GVCNG cấp trường (%)	GVDG cấp TP	GVCNG cấp TP	GVDG GVCNG cấp tỉnh
2021-2022	100%	100%	100%	80%	20-22	0	Đạt từ 5-6 GV (theo năm tổ chức)
2022-2023	100%	100%	100%	80%	0	10-15	
2023-2024	100%	100%	100%	80%	22-25	0	
2024-2025	100%	100%	100%	80%	0	12-16	
2025-2026	100%	100%	100%	80%	22-25	0	

4.3. Về các hoạt động khác

- Hằng năm tập thể đạt danh hiệu tập thể lao động tiên tiến trở lên; đến năm 2021 phấn đấu nhận cờ thi đua của UBND tỉnh Quảng Ninh.
- Chi bộ: Hằng năm đạt tổ chức đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.
- Các tổ chức: Công đoàn, Đoàn TNCS HCM, Đội TNTP HCM hằng năm đạt vững mạnh xuất sắc và được nhận giấy khen, Bằng khen.
- Hằng năm có từ 98% CB, GV, NV đạt danh hiệu lao động tiên tiến trở lên, trong đó có 15% đạt danh hiệu CSTĐ cấp cơ sở; hằng năm có CB, GV được nhận khen thưởng các cấp.
- Giữ vững công nhận công đơn vị văn hóa, trường đạt ANTT, ATP; liên tục. Duy trì trường học “xanh - sạch - đẹp”.
- Đảm bảo chỉ tiêu chăm sóc sức khỏe cho học sinh.

- Các hoạt động ngoại khóa phong phú về hình thức tạo sân chơi và điều kiện để học sinh phát triển toàn diện.

D- CÁC GIẢI PHÁP CHIẾN LƯỢC

1. Thực hiện kế hoạch giảng dạy, đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực học sinh.

- Lãnh đạo và tổ chức việc đổi mới PPDH theo hướng tích cực hóa hoạt động học tập của học sinh; chuyển dần việc truyền thụ kiến thức cho học sinh sang tổ chức hoạt động học tập cho học sinh theo hình thức cá nhân, tổ, nhóm.

- Thực hiện đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; khuyến khích giáo dục STEM và STEAM trong giáo dục tiểu học.

- Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đặc biệt chất lượng giáo dục đạo đức, lối sống. Đổi mới phương pháp dạy học, đánh giá xếp loại học sinh theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất phù hợp với mục tiêu đổi mới nội dung chương trình sách giáo khoa mới.

- Tăng cường giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp. Chú trọng phát triển 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết trong dạy học tiếng Anh cho học sinh, làm nền tảng vững chắc để học lên các lớp trên.

- Huy động nguồn lực (thiết bị, CNTT...) hỗ trợ giáo viên đổi mới PPDH; xây dựng văn hóa hợp tác trong nhà trường để đẩy mạnh việc đổi mới.

- Yêu cầu giáo viên thực hiện nghiêm túc đánh giá học sinh theo Thông tư.

2. Nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý nhà trường, nâng cao chất lượng và phát triển đội ngũ.

- Bồi dưỡng và nâng cao năng lực tư duy lãnh đạo và năng lực quản lý của BGH để đổi mới và phát triển nhà trường.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng; có trình độ chuyên môn trên chuẩn; có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn khá giỏi; nâng cao trình độ Tin học, ngoại ngữ có phong cách sư phạm mẫu mực. Đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

- Tạo môi trường làm việc năng động, sáng tạo thi đua lành mạnh, đề cao tinh thần hợp tác và chia sẻ để mỗi CB, GV, NV an tâm công tác, cống hiến và gắn kết với nhà trường.

- Hoàn thiện hệ thống các quy định, quy chế, các văn bản về mọi hoạt động trong trường học tạo cơ sở pháp lý để nhà trường hoạt động.

- Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, đặc biệt là chất lượng giáo dục đạo đức và chất lượng văn hoá. Tăng cường giáo dục truyền thống, tuyên truyền giáo dục về phòng chống tệ nạn xã hội, an toàn giao thông, an toàn học đường, giáo dục dân số và vệ sinh môi trường; thực hiện tốt giáo dục thể chất. Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, các hoạt động trải nghiệm sáng tạo,

hoạt động xã hội, gắn học với hành, lý thuyết với thực tiễn; giúp học sinh có lý tưởng, có mục tiêu sống đúng, có được những kỹ năng sống cơ bản.

- Hoàn thiện và thực hiện kế hoạch đào tạo cán bộ quản lý và bồi dưỡng nâng chuẩn đội ngũ giáo viên giảng dạy hàng năm.

- Xây dựng thực hiện đề án đào tạo và bồi dưỡng ngoại ngữ, trước hết là tiếng Anh cho giáo viên và cán bộ quản lý. Thực hiện mục tiêu đến năm 2025, tất cả các giáo viên có chứng chỉ A về ngoại ngữ.

- Tăng cường các hình thức bồi dưỡng thường xuyên nhằm cập nhật các kiến thức cho giáo viên.

3. Xây dựng cơ sở vật chất, tăng cường trang thiết bị dạy học theo hướng đa dạng hóa và hiện đại hóa.

- Tích cực tham mưu với Phòng GD&ĐT, UBND thành phố quan tâm đầu tư các hạng mục CSVC, thiết bị dạy, phòng học bộ môn còn thiếu so với quy mô và tiêu chí trường chuẩn Quốc gia mức độ II.

- Huy động các nguồn lực nội tại và ngoài nhà trường xây dựng đầy đủ cơ sở vật chất, thiết bị, công nghệ cho hoạt động dạy học; hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động hướng nghiệp, giáo dục thể chất và kỹ năng sống cho học sinh.

- Thực hiện đánh giá công tác sử dụng thiết bị dạy học và thực hành của giáo viên.

4. Tăng cường ứng dụng CNTT trong dạy học và quản lý

- Tổ chức tập huấn cho CB, GV, NV sử dụng thành thạo các phần mềm như: phần mềm quản lý nhân sự, quản lý học sinh, kế toán, thư viện, thiết bị, xếp thời khóa biểu, các phần mềm dạy học trực tuyến để áp dụng tốt trong công tác giảng dạy cũng như công tác quản lý. Động viên cán bộ, giáo viên, nhân viên tự học, tự bồi dưỡng để sử dụng hiệu quả phương tiện công nghệ thông tin phục vụ cho công việc.

- Duy trì nâng cao hiệu quả trang thông tin điện tử của trường thường xuyên để tạo điều kiện tốt hơn cho CB, GV, NV và học sinh cũng như hỗ trợ tốt công tác giảng dạy của giáo viên trong trường.

- Đầu tư mua sắm trang thiết bị tin học, máy chiếu, nâng cao đường truyền internet, wifi, mở rộng mạng nội bộ, tạo điều kiện cho giáo viên thực hiện tốt các bài giảng điện tử và khai thác tốt mạng internet để học tập, tham khảo tài liệu.

5. Tăng cường mối quan hệ giữa nhà trường - gia đình - xã hội; giao lưu, hợp tác

- Xây dựng vững chắc mối quan hệ giữa nhà trường với CMHS; giữa GVCN với CMHS.

- Phối hợp với các ngành liên quan làm tốt công tác giáo dục an toàn giao thông, phòng chống tội phạm, bạo lực học đường, phòng chống các tệ nạn xã hội trong nhà trường.

- Tranh thủ sự quan tâm ủng hộ của chính quyền; các đoàn thể, nhân dân ở địa phương đối với xây dựng CSVC và giáo dục học sinh.

- Tăng cường các mối quan hệ với các tổ chức, cá nhân, công ty, xí nghiệp, doanh nghiệp, đơn vị sản xuất; BDD CMHS; hội khuyến học; các mạnh thường quân,... trong và ngoài địa bàn nhằm tranh thủ và huy động mọi nguồn lực từ bên ngoài nhà trường nhằm phục vụ cho tiến trình xây dựng và phát triển nhà trường đạt được mục tiêu chiến lược.

- Sử dụng hiệu quả, tiết kiệm nguồn ngân sách nhà nước cấp, thực hiện tốt quy chế dân chủ trong nhà trường.

- Chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, giáo viên, nhân viên.

6. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục; xây dựng thương hiệu nhà trường

- Đẩy mạnh tuyên truyền, xây dựng truyền thống, uy tín nhà trường, nâng cao chất lượng dạy học, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng thương hiệu của Nhà trường, tạo niềm tin cho phụ huynh và học sinh.

- Tạo động lực làm việc cho đội ngũ nhà trường ý thức xây dựng thương hiệu nhà trường; xây dựng tinh thần trách nhiệm - tinh thần đoàn kết - sự hợp tác cùng phát triển.

- Nâng cao chất lượng thật sự bền vững ngang bằng với các đơn vị đứng đầu trong tỉnh.

7. Phối hợp với các tổ chức đoàn thể trong trường

Quan tâm tạo điều kiện cho các tổ chức Đoàn thể trong nhà trường thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ và tăng cường công tác phối hợp cùng tổ chức thực hiện tốt sứ mệnh và mục tiêu kế hoạch chiến lược của trường.

8. Làm tốt kiểm định chất lượng, đổi mới công tác thi đua và kiểm tra nội bộ.

- Thực hiện tự đánh giá nhà trường theo nội dung kiểm định chất lượng trường tiểu học.

- Xây dựng kế hoạch, các tiêu chí thi đua cụ thể ngay đầu năm học. Tổ chức bình bầu dân chủ, đánh giá khách quan sự cố gắng và mức độ đảm bảo chất lượng của nhà trường và mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên cuối mỗi năm học.

- Gắn công tác đảm bảo chất lượng với công tác thi đua. Chuẩn bị minh chứng cho kiểm định chất lượng cũng đồng thời là chuẩn bị minh chứng cho đánh giá thi đua của từng cá nhân, từng tổ thi đua.

E- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phổ biến kế hoạch chiến lược

- Kế hoạch chiến lược được phổ biến sâu rộng đến toàn bộ GV – NV – CMHS sau khi được phòng GD & ĐT Uông Bí phê duyệt. Trong đó chú ý đến sứ mạng – tầm nhìn – các giá trị cơ bản của nhà trường cần đạt; tính cấp thiết của việc xây dựng văn hóa, thương hiệu nhà trường; việc huy động các nguồn lực phát triển; việc phát triển đội ngũ nhà trường; việc đổi mới – phát triển giáo dục toàn diện cho học sinh.

- Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều hành quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

2. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược

2.1. Giai đoạn 1: Từ năm 2021 - 2023

- Cải tạo cơ sở vật chất, tăng cường thiết bị dạy học. Đề nghị thành phố xây thêm phòng học đáp ứng nhu cầu học 2 buổi/ngày khi số lượng học sinh ngày càng tăng, đầu tư phòng học chức năng để tạo điều kiện cho học sinh được học toàn diện.

- Đạt trường loại I

- Nâng cao chất lượng đội ngũ đáp ứng chương trình giáo dục phổ thông 2018.

2.2. Giai đoạn 2: Từ năm 2023-2025 đến năm.

- Tiếp tục duy trì giữ vững và nâng cao chất lượng các tiêu chuẩn trường đạt chuẩn kiểm định chất lượng đạt cấp độ 3 và đạt chuẩn quốc gia mức độ 2, ổn định quy mô, phát triển chất lượng giáo dục toàn diện, duy trì danh hiệu đơn vị xuất sắc, phần đầu cờ thi đua của Tỉnh, bằng khen Bộ Giáo dục đào tạo.

- Tổ chức tổng kết rút kinh nghiệm những việc làm được, chưa được và xây dựng kế hoạch để tiếp tục triển khai thực hiện các sứ mệnh của chiến lược phát triển nhà trường: “Tạo dựng được môi trường học tập và rèn luyện có nề nếp, kỷ cương có chất lượng giáo dục cao, hội nhập giáo dục quốc tế, để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển tối đa năng lực của bản thân”.

3. Phân công nhiệm vụ cụ thể

3.1. Đối với Hiệu trưởng

- Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường.

- Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược; tổ chức đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch trong từng năm học, đề xuất những biện pháp để thực hiện hiệu quả mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch.

- Định kỳ rà soát để điều chỉnh, bổ sung kế hoạch cho phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị và những thay đổi của cấp trên.

3.2. Đối với Phó Hiệu trưởng

- Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai thực hiện từng phần việc cụ thể được giao phụ trách, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện, đề xuất những biện pháp để thực hiện tốt kế hoạch.

3.3. Đối với Tổ trưởng chuyên môn

- Trên cơ sở kế hoạch của trường, tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch thực hiện các chỉ tiêu đối với bộ môn và tổ chức thực hiện kế hoạch, có kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch tại tổ. Đồng thời đề xuất các giải pháp để thực hiện tốt kế hoạch.

3.4. Đối với giáo viên, nhân viên

- Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch cá nhân theo từng năm học, thực hiện tốt các nhiệm vụ được phân công, công tác dạy học và giáo dục học sinh, cùng thực hiện thành công kế hoạch đề ra. Tham gia rút kinh nghiệm, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

3.5. Đối với học sinh

- Thực hiện tốt nhiệm vụ học tập và rèn luyện.

3.6. Đối với các tổ chức Đoàn thể nhà trường

* Đối với Đoàn thanh niên:

- Trên cơ sở kế hoạch chiến lược của trường, xây dựng chương trình hoạt động phối hợp theo chức năng, nhiệm vụ, cùng nhà trường tổ chức thực hiện thành công kế hoạch chiến lược đề ra.

- Tăng cường công tác truyền thông, giáo dục cho lực lượng đoàn viên làm nòng cốt trong quá trình học tập và rèn luyện để nâng cao chất lượng, cùng xây dựng môi trường học tập văn minh, thân thiện.

* Đối với Công đoàn cơ sở:

- Trên cơ sở kế hoạch chiến lược của trường, xây dựng chương trình hoạt động phối hợp theo chức năng, nhiệm vụ, cùng nhà trường tổ chức thực hiện thành công kế hoạch chiến lược đề ra.

- Tăng cường công tác truyền thông, vận động công đoàn viên tích cực tham gia, đề xuất giải pháp để thực hiện thành công các mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch chiến lược.

- Phối hợp cùng nhà trường trong công tác truyền thông, tuyên truyền đến CMHS biết về kế hoạch phát triển nhà trường để cùng đồng thuận và tham gia, hỗ trợ nhà trường trong việc nâng cao chất lượng giáo dục học sinh, xây dựng nhà trường theo mục tiêu kế hoạch đề ra.

4. Kết luận và kiến nghị

- Kế hoạch chiến lược là một văn bản có giá trị định hướng cho việc xây dựng và phát triển giáo dục của nhà trường trong tương lai, giúp nhà trường hoạch định chiến lược phát triển giáo dục cho từng năm học và những năm tiếp theo một cách bền vững. Kế hoạch chiến lược còn thể hiện sự quyết tâm xây dựng thương hiệu nhà trường của toàn thể CB, GV, NV và học sinh.

- Kiến nghị đối với UBND phường Thanh Sơn: quan tâm tạo điều kiện để nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ giáo dục.

- Kiến nghị đối với UBND thành phố: Đề nghị UBND thành phố quan tâm rà soát đầu tư thêm phòng học và công trình vệ sinh để đảm bảo nhu cầu học tập của học sinh.

- Kiến nghị đối với phòng GD&ĐT thành phố: quan tâm bồi dưỡng đội ngũ để đáp ứng đòi hỏi ngày càng cao của giáo dục.

Trên đây là "Chiến lược phát triển tiểu học Lý Thường Kiệt giai đoạn 2021 – 2025. Nhà trường sẽ xây dựng lộ trình, cụ thể hóa, thành chương trình hành động, phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, của địa phương và yêu cầu phát triển của ngành giáo dục, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục chung của địa phương.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (phê duyệt);
- UBND xã, phường (b/c);
- Các tổ CM, đoàn thể nhà trường (t/h);
- Lưu VT;



Đào Thị Bích Thủy

Số: 139/QĐ-PGD&ĐT

Uông Bí, ngày 09 tháng 02 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt Kế hoạch chiến lược phát triển trường học
giai đoạn 2021-2025

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ UÔNG BÍ

Căn cứ Văn bản hợp nhất số 04/VBHN-BGDĐT ngày 24/12/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Điều lệ trường mầm non; Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Điều lệ trường tiểu học; Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 25/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Quyết định số 2099/QĐ-UBND ngày 23/7/2015 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Ninh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030; căn cứ mục tiêu phát triển kinh tế xã hội thành phố Uông Bí giai đoạn 2020-2025;

Căn cứ Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Uông Bí;

Xét đề nghị của tổ Chuyên môn, tổ Tổng hợp Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch phát triển trường học giai đoạn 2021-2025 của 42 đơn vị (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Chủ tịch Hội đồng trường, Hiệu trưởng các trường học có trách nhiệm phối hợp với các tổ chức, đoàn thể trong và ngoài nhà trường triển khai thực hiện nghiêm túc Kế hoạch. Định kỳ báo cáo Phòng Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan có liên quan theo quy định.

Điều 3. Các Ông, Bà cán bộ tổ Chuyên môn, tổ Tổng hợp Phòng Giáo dục và Đào tạo, Chủ tịch Hội đồng trường, Hiệu trưởng các trường học có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (t/h);
- Lưu VT, TH.



**DANH SÁCH CÁC ĐƠN VỊ ĐƯỢC PHÊ DUYỆT KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC
PHÁT TRIỂN TRƯỜNG HỌC GIAI ĐOẠN 2021-2025**

(Kèm theo Quyết định số 1394/QĐ-PGD&ĐT ngày 09/02/2021 của Phòng GD&ĐT Uông Bí)

TT	Tên đơn vị	Ghi chú
1.	Trường mầm non 19 - 5	
2.	Trường mầm non Phương Nam	
3.	Trường mầm non Quang Trung	
4.	Trường mầm non Trung Vương	
5.	Trường mầm non Bắc Sơn	
6.	Trường mầm non Thượng Yên Công	
7.	Trường mầm non Vàng Danh	
8.	Trường mầm non Nam Khê	
9.	Trường mầm non Thanh Sơn	
10.	Trường mầm non Yên Thanh	
11.	Trường mầm non Phương Đông	
12.	Trường mầm non Diên Công	
13.	Trường mầm non Đồng Chanh	
14.	Trường mầm non Edukids UB (tư thực)	
15.	Trường mầm non Hoa Lan (tư thực)	
16.	Trường tiểu học Phương Đông A	
17.	Trường tiểu học Phương Đông B	
18.	Trường tiểu học Yên Thanh	
19.	Trường tiểu học Phương Nam A	
20.	Trường tiểu học Phương Nam B	
21.	Trường tiểu học Phương Nam C	
22.	Trường tiểu học Lý Thường Kiệt	
23.	Trường tiểu học Trần Hưng Đạo	
24.	Trường tiểu học Lê Lợi	
25.	Trường tiểu học Quang Trung	
26.	Trường tiểu học Trung Vương	
27.	Trường tiểu học Lê Hồng Phong	
28.	Trường tiểu học Trần Phú	
29.	Trường tiểu học Nguyễn Bá Ngọc	
30.	Trường tiểu học Kim Đồng	

TT	Tên đơn vị	Ghi chú
31.	Trường TH&THCS quốc tế Stephen Hawking (tư thực)	
32.	Trường TH&THCS Điện Công	
33.	Trường TH&THCS Nam Khê	
34.	Trường THCS Lý Tự Trọng	
35.	Trường THCS Bắc Sơn	
36.	Trường THCS Trưng Vương	
37.	Trường THCS Trần Quốc Toàn	
38.	Trường THCS Nguyễn Trãi	
39.	Trường THCS Phương Đông	
40.	Trường THCS Yên Thanh	
41.	Trường THCS Phương Nam	
42.	Trường THCS Nguyễn Văn Cừ	

Danh sách có 42 đơn vị trường học.